

Bản án số: 117/2019/HS-ST
Ngày 28 - 11 - 2019

**N H Â N D Â N H
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lô Thị Châu**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cù Đức Hùng

Ông Lô Văn Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà **Ngô Hải Yên** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa: Bà **Lang Thị Ngọc Trang** - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 102/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Vi Văn T, sinh năm 1991 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: Bản N, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên lao động tự do; trình độ học vấn: Không học; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn T và bà Lương Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2019.

Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Nguyễn Thị Thủy**, trợ giúp viên công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An, chi nhánh số 2 bào chữa cho Vi Văn T.

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/8/2019, có 02 nam thanh niên đến nhà hỏi mua ma túy với Vi Văn T nhưng không có. Sau đó T có lấy từ 02 nam thanh niên đó số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) đưa cho Hà Văn Huy để Huy đi tìm mua ma túy. Huy cầm tiền và đi khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho T 01 (một) gói ma túy. Sau khi đưa ma túy cho T, Huy đi ra khỏi nhà còn T và 02 nam thanh niên cùng nhau sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Q phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ là 01 (một) gói chất bột màu trắng (nghĩ là heroin). Lợi dụng sơ hở, 02 nam thanh niên đã bỏ trốn.

Kết luận giám định số 1234/KL - PC09(MT) ngày 03/9/2019 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Vi Văn T gửi tới giám định là chất ma túy (heroin). Chất bột màu trắng thu giữ của Vi Văn T có khối lượng là 0,24g (không phẩy hai mươi tư gam).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vi Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Ngày 29/8/2019 tại khu vực bản Ná Phày, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An, Vi Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Q phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ là 01 (một) gói ma túy có khối lượng 0,24g (không phẩy hai mươi tư gam).

Cáo trạng số 108/CT-VKS-HS ngày 26/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Vi Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với 02 nam thanh niên đưa tiền cho Vi Văn T nhờ Hà Văn Huy đi mua ma túy (theo lời khai của T), do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý. Đối với Hà Văn Huy, cơ quan điều tra đã xác minh nhưng hiện nay Huy không có mặt tại địa phương nên chưa có căn cứ để xử lý, khi nào điều tra đầy đủ sẽ xem xét xử lý sau.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, mức hình phạt đối với bị cáo Vi Văn T từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Ngày 29/8/2019 tại khu vực bản N, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An, Vi Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Q phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ là 01 (một) gói ma túy có khối lượng 0,24g (không phẩy hai mươi tư gam). Do đó bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; đánh giá các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy, làm ảnh hưởng đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng về mặt xã hội, làm gia tăng các tệ nạn xã hội về ma túy tại địa phương. Bị cáo Vi Văn T không có tình tiết tăng nặng. Có 01 tình tiết giảm nhẹ là có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Tại phiên tòa hôm nay, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q đề nghị xử phạt bị cáo Vi Văn T từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù. Đề nghị của đại diện viện kiểm sát và của người bào chữa cho bị cáo là hợp lý.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Do đó bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy: Bị cáo không có việc làm ổn định, thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản, gia đình thuộc hộ nghèo. Vì vậy hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, các cơ quan chức năng đã thu giữ 01 (một) gói ma túy có khối lượng 0,24g (không phải hai mươi tư gam), đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 một phong bì thư bưu điện bên trong đựng mảnh bao ni lông màu xanh và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Đây là vật chứng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vi Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo Vi Văn T: 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 29/8/2019.

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 một phong bì thư bưu điện bên trong đựng mảnh bao ni lông màu xanh và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Chi tiết vật chứng được ghi cụ thể tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/10/2019 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Q.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Vi Văn T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- VKSND huyện Q;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- Trại tạm giam, trại giam;
- UBND xã M, huyện Q
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lô Thị Châu